

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 295 /2021/HS-ST

Ngày: 24-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Khương và ông Nguyễn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 271/2021/TLST - HS, ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Bích T; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 15 tháng 02 năm 2003; Tại: tỉnh Kon Tum.

Nơi cư trú: 325/23/01 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Nguyễn Quang B, sinh năm: 1968; Con bà: Tô Thị Mỹ L sinh năm: 1969; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Bích T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 05/7/2021 cho đến nay. Có mặt

Người bị hại:

1. Chị Nguyễn Thùy A, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 04 đường L, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 04 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 20/4/2021, chị Nguyễn Thùy A điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio, màu đen, biển số 47M1 - 7888 chở Nguyễn Thị Bích T đi từ địa chỉ: 325/23/01 đường H, phường T, thành phố B, đến trường Trung học phổ thông Buôn Ma Thuột, để học thể dục. Khi đi đến khu vực đường H giao với đường Nguyễn Công Trứ, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, T nói A cho cất nhờ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 tập tài liệu của T vào ba lô chị A đang đeo phía sau lưng, thì chị A đồng ý. T mở khóa ba lô của chị A, thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, gắn ốp lưng màu xanh của chị A, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên. T đã lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone XS của chị A và tắt nguồn điện thoại, rồi cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Sau khi về nhà, T tháo bỏ ốp lưng điện thoại màu xanh và 01 sim thuê bao số 0586.216.320, vứt bỏ tại thùng rác ở trước nhà T và cất giấu điện thoại Iphone XS ở phòng ngủ của mình. Do đã biết được mật khẩu điện thoại của A nên T đăng nhập vào điện thoại Iphone XS, đổi mật khẩu điện thoại từ 350212 thành 147369, xóa hết hình ảnh trong điện thoại và sử dụng làm phương tiện liên lạc cá nhân. Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, chị A đã nhờ T đăng nhập tài khoản Icloud để định vị điện thoại nhưng không được, nên đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 94/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, 64Gb, màu trắng bạc, số Imei: 357237094470769, đã qua sử dụng, trị giá: 8.200.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 149/KL-HĐĐGTS ngày 18/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 ốp lưng điện thoại Apple Iphone XS bằng nhựa dẻo, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá: 30.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 312/CT-VKS-HS ngày 13/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T: Từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Quá trình điều tra xác định, điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, là tài sản của chị Nguyễn Thùy A nên ngày 14/8/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại di động Iphone XS màu trắng, cho chị A nhận quản lý, sử dụng và chị A không có yêu cầu gì khác, là phù hợp.

Đối với 01 ốp lưng điện thoại Apple Iphone XS, màu xanh và 01 sim thuê bao số 0586.216.320. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên, và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Bích T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Do có ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên vào ngày 20/4/2021, tại khu vực giao nhau giữa đường H và đường N, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, Nguyễn Thị Bích T đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, gắn ốp lưng màu xanh, tổng trị giá 8.230.000 đồng của chị Nguyễn Thùy A.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích T về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[3] Xét thấy, bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết rằng tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác đều sẽ bị pháp luật trừng trị. Song do tham lam tư lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước nên cần áp dụng thêm khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Quá trình điều tra xác định, điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, là tài sản của chị Nguyễn Thùy A. Ngày 14/8/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại di động Iphone XS màu trắng, cho chị A nhận quản lý, sử dụng, là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với 01 ốp lưng điện thoại Apple Iphone XS, màu xanh và 01 sim thuê bao số 0586.216.320. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được, bị hại cũng không có yêu cầu gì, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bích T: 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Bích T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, 64Gb, màu trắng bạc, số Imei: 357237094470769 cho chị Nguyễn Thùy A là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Bích T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tối cao; TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh, VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- CCTHADS TP.B;
- THA phạt tù(để thi hành) ;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt